

Số: 439/2017/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 13 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 403/2017/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017, giữa:

Ông Hoàng Đức D sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị T sinh năm 1967, đều trú tại: Thôn N, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Đức D và bà Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Đức D và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Hoàng Đức D và bà Nguyễn Thị T có ba con chung tên là Hoàng Thị L sinh năm 1987, Hoàng Đức L sinh năm 1989, Hoàng Đức T sinh năm 1991. Ba con hiện đã thành niên và có khả năng lao động nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Hoàng Đức D và bà Nguyễn Thị T có tài sản chung, đề tự giải quyết với nhau nếu không được sẽ đề nghị Tòa án giải quyết sau.

Về án phí: Ông Hoàng Đức D nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001041 ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng. Ông Hoàng Đức D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện T, HP;
- Chi cục THADS huyện T, HP;
- UBND xã K, huyện T, HP (cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhã